

Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 07 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 2687/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1975.

- **Bi đơn:** Ông Nguyễn Đình K, sinh năm 1971.

Cùng trú tại: 33/20A, khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 57, 59, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Đình K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Đình K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cả 03 con chung tên là Nguyễn Hoàng Thảo H, sinh ngày 20/01/2004, Nguyễn Hoàng Thanh N, sinh ngày 07/11/2006 và Nguyễn Đình K, sinh ngày 11/10/2013 cho bà Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Nguyễn Đình K cấp dưỡng nuôi 03 con chung 6.000.000 đồng/tháng (mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng) kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực cho đến khi cháu H, cháu N, cháu K đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông K không cấp dưỡng nuôi con với số tiền thỏa thuận nêu trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền

chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông K được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNGĐST: Bà Hoàng Thị H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HGT và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Toàn bộ số tiền án phí HNGĐ – ST bà H phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu số 0007689 ngày 08/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Trí**